

Bản án số: 30/2019/DS-ST

Ngày 28-10-2019

V/v tranh chấp hợp đồng dân sự
mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thái

Bà Đỗ Thị Hoài Mơ

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Công Định- Thư ký Tòa án nhân dân huyện LN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Thân Mạnh Thắng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LN tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thẩm thụ lý số: 65/2019/TLST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2019/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2019/QĐST-DS ngày 17/10/2019 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY do ông Phạm Trung L- Chủ tịch công ty đại diện theo pháp luật.

Địa chỉ: Thôn YPH, xã GP, huyện YM, tỉnh HY.

Người được nguyên đơn ủy quyền đại diện: Ông Lê Mạnh H, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: 282A/37 Nguyễn Tri P, Phường 4, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh

-Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Trú quán: PS, xã PHS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Giáp Thị M, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Trú quán: PS, xã PHS, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ghi ngày 16/5/2019 và các bản tự khai tiếp theo và tại

phiên tòa hôm nay nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY do ông Lê Mạnh H đại diện theo ủy quyền trình bày: Vào ngày 23/10/2017 Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY có ký Hợp đồng mua bán hàng hóa số FE011329-PHY/CONCO/BSH1/2017 với anh Nguyễn Văn B, theo thỏa thuận trong Hợp đồng mua bán hàng hóa, thì phía Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY bán cho anh Nguyễn Văn B mặt hàng thức ăn chăn nuôi do Công ty sản xuất, việc mua bán theo hình thức Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY giao số lượng và chủng loại thức ăn chăn nuôi theo từng lần đơn hàng đề nghị của phía anh B; anh B có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ giá trị từng đơn hàng kể từ ngày nhận hàng dựa trên hóa đơn xuất hàng của Công ty. Thời kỳ đầu việc thanh toán diễn ra bình thường, nhưng sau đó phía anh B đã không thực hiện đúng cam kết trong việc thanh toán tiền mua hàng, vì thế Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY đã ngưng cung cấp hàng và chấm dứt hợp đồng mua bán do phía anh B đã vi phạm điều khoản thỏa thuận thanh toán. Hai bên đã tiến hành làm việc để đối chiếu và xác nhận công nợ theo biên bản đối chiếu công nợ mà hai bên thống nhất tính đến ngày 31/3/2018 phía anh B còn nợ Công ty số tiền là 673.682.828 đồng. Phía công ty đã khấu trừ bớt công nợ cho phía anh B bằng việc trừ đi số tiền chiết khấu mà phía anh B được hưởng là 71.164.470 đồng. Tổng số tiền anh B còn nợ công ty là 602.518.358 đồng. Công ty đã nhiều lần đòi nhưng phía anh B và gia đình vẫn chưa thanh toán được đồng nào tiền nợ gốc và lãi. Nay Công ty khởi kiện yêu cầu anh B phải thanh toán trả số tiền gốc còn nợ là 602.518.358 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 01/4/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm.

Tại biên bản hòa giải ngày 12/9/2019 phía Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY rút một phần yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M trả số tiền mua cám còn nợ là 498.383.108 đồng (Bốn trăm chín mươi tám triệu ba trăm tám mươi ba nghìn một trăm linh tám đồng) tiền gốc và tiền lãi của khoản nợ gốc trên từ ngày 01/4/2018 đến ngày 28/10/2019 là 18 tháng 27 ngày với mức lãi suất 10%/năm thành tiền là 78.459.336 đồng. Tổng cộng là 576.878.444 đồng.

Tại phiên tòa hôm nay Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY do ông Lê Mạnh H đại diện theo ủy quyền có đơn xin xét xử vắng mặt và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện tại biên bản hòa giải ngày 12/9/2019.

**Tại bản tự khai ngày 05 tháng 7 năm 2019 bị đơn anh Nguyễn Văn Bình trình bày:* Về số nợ như Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY do ông Lê Mạnh H đại diện theo ủy quyền của công ty đưa ra anh nhất trí với số nợ gốc, anh đề nghị phía công ty cho gia đình anh được trả nợ dần trong tổng số tiền nợ gốc là 498.383.108 đồng (Bốn trăm chín mươi tám triệu ba trăm tám mươi ba nghìn một trăm linh tám đồng), cụ thể:

+ Lần 1: 01/01/2020 anh B, chị M trả 50.000.000 đồng;

- + Lần 2: 01/04/2020 anh B, chị M trả 50.000.000 đồng;
- + Lần 3: 01/07/2020 anh B, chị M trả 50.000.000 đồng;
- + Lần 4: 01/10/2020 anh B, chị M trả 50.000.000 đồng;
- + Lần 5: 01/01/2021 anh B, chị M trả 50.000.000 đồng;
- + Lần 6: 01/04/2021 anh B, chị M trả 50.000.000 đồng;
- + Lần 7: 01/07/2021 anh B, chị M trả 50.000.000 đồng;
- + Lần 8: 01/10/2021 anh B, chị M trả 50.000.000 đồng;
- + Lần 9: 01/01/2022 anh B, chị M trả 50.000.000 đồng;
- + Lần 10: 01/04/2022 anh B, chị M trả 48.383.108 đồng;

Đề nghị phía Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY miễn tiền lãi cho gia đình vì hiện nay gia đình kinh tế khó khăn do chăn nuôi gặp dịch bệnh nên thua lỗ.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn B vắng mặt lần hai không có lý do.

**Tại biên bản lấy lời khai ngày 12 tháng 9 năm 2019 người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Giáp Thị M trình bày:* Chị hoàn toàn nhất trí với lời khai của anh Nguyễn Văn B là chồng chị đã trình bày, chị không thay đổi, bổ sung gì khác.

Tại phiên tòa hôm nay chị Giáp Thị M vắng mặt lần hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên tòa HĐXX sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự, nguyên đơn chấp hành nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Phía bị đơn chưa chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt lần hai không có lý do.

Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Điều 430; Điều 440; Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27, Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY. Buộc anh Nguyễn Văn B và chị Giáp Thị M có nghĩa vụ liên đới trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY số tiền mua hàng gốc còn nợ 498.383.108 đồng và tiền lãi là 78.495.336 đồng. Tổng cộng là 576.878.444 đồng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất giải quyết về nghĩa vụ chậm trả tiền, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Theo đơn khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY yêu cầu anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M phải trả số tiền mua cám còn nợ là 498.383.108 đồng (Bốn trăm chín mươi tám triệu ba trăm tám mươi ba nghìn một trăm linh tám đồng) tiền gốc và tiền lãi của khoản nợ gốc trên từ ngày 01/4/2018 đến ngày 28/10/2019 là 18 tháng 27 ngày với mức lãi suất 10%/năm thành tiền là 78.495.336 đồng. Tổng cộng là 576.878.444 đồng. Phía gia đình anh Nguyễn Văn B không có đăng ký kinh doanh, HĐXX xác định đây là vụ án “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”. Tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện LN theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nguyễn Văn B, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Giáp Thị M vắng mặt lần hai không có lý do. Nên HĐXX căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về nội dung:* Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại biên bản hòa giải ngày 12/9/2019 phía Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY và anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M thống nhất thỏa thuận anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M còn nợ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY số tiền mua cám gốc là 498.383.108 đồng (Bốn trăm chín mươi tám triệu ba trăm tám mươi ba nghìn một trăm linh tám đồng). Nay Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY yêu cầu anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M phải thanh toán số tiền gốc còn nợ trên.

Phía bị đơn anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M thừa nhận anh chị có hợp đồng mua bán cám với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY từ năm 2018 như đại diện phía công ty trình bày là đúng và còn nợ lại số tiền mua cám là 498.383.108 đồng. Đây được xác định là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó yêu cầu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY là có cơ sở nên được xem xét chấp nhận theo quy định tại Điều 430, Điều 434, Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015. Cần buộc anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY số tiền gốc còn nợ là 498.383.108 đồng.

Về yêu cầu tính lãi của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY, HĐXX xét thấy quá trình thực hiện hợp đồng mua bán cám giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY với anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M phía công ty đã giao hàng đầy đủ đúng số lượng, chủng loại và địa điểm như thỏa thuận trong hợp đồng mua bán đã ký kết theo thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng phía anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán như thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng. Căn cứ vào phần tiểu mục 3.2, tiểu mục 3.3 phần phụ lục 01- Hạn mức tín dụng đính kèm Hợp đồng mua bán hàng hóa số FE011329-PHY/CONCO/BSH1/2017 ngày 23/10/2019 có ghi: “3.2 Lãi suất: 15% năm cho bất kỳ đơn hàng nào đã được giao nhưng chưa được thanh toán bắt đầu từ ngày giao hàng cho đến ngày thanh toán.

3.3 Cách tính tiền lãi: Bằng(=) số dư nợ thực tế cuối ngày nhân (x) lãi suất chia (:) cho ba trăm sáu mươi lăm (365) ngày nhân (x) số ngày chậm trả nợ thực tế.”

Nay phía Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY yêu cầu anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M phải chịu khoản tiền lãi suất phát sinh kể từ ngày 01/4/2018 đến ngày 28/10/2019 là 18 tháng 27 ngày với mức lãi suất 10%/năm thành tiền là 78.495.336 đồng là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[3] *Về trách nhiệm trả tiền:* Xét thấy việc gia đình anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M mua bán cám với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY là để tạo nguồn thu nhập nhằm xây dựng kinh tế gia đình, khoản nợ này phát sinh trong thời kỳ hôn nhân giữa anh B và chị M. Căn cứ Điều 27; Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, anh Nguyễn Văn B và chị Giáp Thị M phải có trách nhiệm liên đới trả số tiền còn nợ tổng cả gốc và lãi là 576.878.400 đồng cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY.

[4] *Về lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền:* Kể từ ngày có đơn đề nghị thi hành án của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY, nếu anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M không trả được số tiền trên thì còn phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] *Về án phí:* Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M phải chịu 27.075.100 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY, 15.400.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0004127 ngày 03/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LN.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 238; Điều 271; Điều 272; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 430; Điều 434; Điều 440; Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Điều 27, Điều 37 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Tuyên xử*: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY, đối với anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M về “ Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản”.

Buộc anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M phải có nghĩa vụ trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY, số tiền mua hàng gốc còn nợ là 498.383.108 đồng và tiền lãi là 78.495.336 đồng. Tổng cộng là 576.878.400 đồng (Năm trăm bảy mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi tám nghìn bốn trăm đồng chẵn).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY có đơn đề nghị thi hành án mà anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M không thi hành hoặc thi hành không đầy đủ số tiền phải thi hành án thì anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M còn phải chịu tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. *Về án phí*: Buộc anh Nguyễn Văn B, chị Giáp Thị M phải chịu 27.075.100 đồng tiền án phí dân sơ thẩm.

Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương Mại Proconco HY 15.400.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/00034127 ngày 03/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LN.

3. *Về quyền kháng cáo*: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7,

Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TAND tỉnh Bắc Giang;

VKSND tỉnh Bắc Giang;

VKSND huyện LN;

Chi cục THADS huyện LN;

Các đương sự;

Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Quỳnh Hoa

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Quỳnh Hoa

